

Số: /BC-TCTTKĐA06

Thanh Hóa, ngày tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong tháng 12/2023

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (Đề án 06), Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2023 (Kế hoạch số 24/KH-UBND). Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 tháng 12/2023 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố xác định triển khai Đề án 06 là nhiệm vụ trọng tâm, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp. Việc triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm; dễ làm trước, khó làm sau, làm từ thấp đến cao, từ nhỏ đến lớn một cách bài bản, thực chất, hiệu quả, không triển khai hình thức, tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí.

2. Tiếp tục đánh giá, tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ TTHC cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, đáp ứng yêu cầu thực chất, đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng và tăng cường tương tác trực tuyến để tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ công cho doanh nghiệp, người dân; Rà soát các tiêu chí đánh giá của từng nhóm chỉ số thành phần trong Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ để đồng bộ hồ sơ và thống kê đầy đủ, kịp thời tình hình xử lý hồ sơ, số hóa kết quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đánh giá sự hài lòng, phản ánh, kiến nghị,... từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; đổi mới phương thức, lề lối làm việc; kiên quyết xử lý theo quy định

những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc để chậm, muộn hồ sơ giải quyết.

3. Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện trong quá trình khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ phục vụ 05 nhóm tiện ích của Đề án. Trọng tâm là tiếp tục công tác cấp căn cước công dân (CCCD) và kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân để dần thay các loại giấy tờ vật lý truyền thống; đẩy mạnh cung cấp, thanh toán trực tuyến, trong đó tập trung thực hiện cấp tài khoản để chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội; thu, nộp học phí, viện phí không dùng tiền mặt. Bắt đầu từ ngày 01/9/2023, tỉnh Thanh Hóa đã thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

5. Chỉ đạo các đơn vị Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh, ... triển khai quy trình sửa hồ sơ trên phần mềm liên thông theo hướng dẫn tại Công văn số 4326/TCTTKĐA ngày 28/11/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP về việc hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện phần mềm giải quyết 02 nhóm TTHC liên thông.

6. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thông báo kết luận ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương, UBND tỉnh, Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 tỉnh đã ban hành trên 18 văn bản chỉ đạo, đơn đốc, báo cáo thực hiện các nhiệm vụ được giao¹. Ngoài ra, các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh cũng đã ban

¹ (1) Công văn số 17577/UBND-KSTTHCNC ngày 20/11/2023 về việc giao tham gia ý kiến vào dự thảo Đề cương báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Đề án 06/CP; (2) Công văn số 17759/UBND-KSTTHCNC ngày 23/11/2023 về việc báo cáo kết quả khắc phục khó khăn, vướng mắc khi thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông khai sinh, khai tử; (3) Công văn số 17760/UBND-KSTTHCNC ngày 23/11/2023 về việc đóng góp ý kiến vào dự thảo Kế hoạch triển khai các mô hình của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; (4) Công văn số 17784/UBND-KSTTHCNC ngày 23/11/2023 v/v cử cán bộ tư pháp cấp xã tham gia kiểm thử phần mềm dịch vụ công liên thông 02 nhóm TTHC khai sinh, khai tử; (5) Phiếu chuyển số 1938/PC-VP ngày 24/11/2023 Phiếu chuyển Công văn số 5662/BTP-HTQTCT ngày 21/11/2023 của Bộ Tư pháp về việc trao đổi một số vướng mắc liên quan đến việc thực hiện 02 nhóm dịch vụ công liên thông; (6) Công văn số 17996/UBND-KSTTHCNC ngày 27/11/2023 Báo cáo việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo yêu cầu tại Công văn số 5443/BTTTT-CĐSQG ngày 25/10/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông; (7) Phiếu chuyển số 1938/PC-VP ngày 30/11/2023 Phiếu chuyển Công văn số 9313/VPCP-KSTT ngày 27/11/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị, đề xuất của các bộ, địa phương; (8) Phiếu chuyển số 1987/PC-VP ngày 30/11/2023 Phiếu chuyển Thông báo số 8771/TB-TCTTKĐA ngày 23/11/2023 của Tổ Công tác Đề án 06 Chính phủ về kết luận cuộc họp giao ban Tổ công tác triển khai Đề án 06 tháng 11/2023; (9) Công văn số 18529/UBND-KSTTHCNC ngày 07/12/2023 về việc rà soát, kiểm tra xử lý hồ sơ trực tuyến quá hạn; (10) Công văn số 18636/UBND-KSTTHCNC ngày 08/12/2023 phối hợp thực hiện vận hành kiểm thử phần mềm dịch vụ công liên thông 02 nhóm TTHC khai sinh, khai tử; (11) Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 13/12/2023 Kế hoạch triển khai các mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; (12) Giấy mời số 746/GM-UBND ngày 16/11/2023 Giấy mời Hội nghị toàn quốc đánh giá tình hình 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06 của Chính phủ và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2024 vào ngày 21/12/2023; (13) Công văn số 19080/UBND-KSTTHCNC ngày 18/12/2023 khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06; (14) Công văn số

hành nhiều văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các nhiệm vụ theo chức năng được giao.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chưa hoàn thành và những nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện thường xuyên đối với **18** nhiệm vụ chung của địa phương; **08** nhiệm vụ cụ thể của địa phương theo chỉ đạo tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và **14** nhiệm vụ bổ sung của địa phương: Các nhiệm vụ đã hoàn thành và đã có chỉ đạo thực hiện thường xuyên.

(chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Báo cáo này)

7. Công an tỉnh luôn kịp thời tham mưu với cấp ủy, chính quyền các cấp triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Đề án. Thường xuyên cập nhật kết quả triển khai thực hiện về Tổ công tác Đề án 06 của tỉnh để chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đề ra phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp phù hợp trong tình hình mới; chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã duy trì công tác cấp CCCD, tài khoản định danh điện tử, làm sạch dữ liệu dân cư, cập nhật bổ sung từ các nguồn dữ liệu khác làm giàu dữ liệu dân cư; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong việc làm sạch dữ liệu chuyên ngành và xây dựng hệ sinh thái làm giàu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC), sẵn sàng phục vụ lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh khai thác khi có yêu cầu.

II. KẾT QUẢ CỤ THỂ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác tuyên truyền thực hiện Đề án

- Đẩy mạnh tuyên truyền về Đề án 06 bằng nhiều hình thức (pano, áp phích, tờ rơi, video hướng dẫn thực hiện dịch vụ công, cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID...). Công an tỉnh Thanh Hoá đã tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về Đề án 06, sau thời gian triển khai đã có hàng trăm lượt người dân, cán bộ, công chức, viên chức... tham gia dự thi.

- Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hoá đã xây dựng phóng sự về những điểm mới của Luật Căn cước năm 2023 và những lưu ý cần thiết khi Luật chính thức có hiệu lực.

2. Về hoàn thiện thể chế: Không phát sinh.

17679/UBND-KSTTHCNC ngày 21/11/2023 v/v phối hợp kết nối, liên thông với hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu người có công với cách mạng; (15) Công văn số 18082/UBND-KSTTHCNC ngày 29/11/2023 về việc xây dựng báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Đề án 06/CP; (16) Công văn số 18380/UBND-KSTTHCNC ngày 04/12/2023 V/v kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh và phối hợp xử lý các hồ sơ quá hạn trên Cổng dịch vụ công quốc gia; (17) Phiếu chuyên số 2050/PC-VP ngày 08/12/2023 phiếu chuyển Báo cáo số 1906/BC-TCTTKĐA ngày 28/11/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 kết quả thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030” tháng 11/2023 và nhiệm vụ tháng 12/2023; (18) Các báo cáo định kỳ.

3. Về dịch vụ công

- Đối với 02 nhóm dịch vụ công liên thông khai sinh, khai tử: Thực hiện Công văn số 8945/VPCP ngày 15/11/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc đơn đốc các bộ, ngành khắc phục khó khăn, vướng mắc trong thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 17391/UBND-KSSTHCNC ngày 16/11/2023 gửi các đơn vị liên quan phản hồi kết quả khắc phục những khó khăn, vướng mắc; đồng thời tiếp tục kiến nghị những vướng mắc phát sinh mới để tổng hợp báo cáo Văn phòng Chính phủ tiếp tục tháo gỡ trong thời gian tới nhằm hoàn thiện hơn nữa việc triển khai 02 nhóm TTHC liên thông nêu trên.

- Công tác số hoá: Tổ chức 01 Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh cho cán bộ, công chức, viên chức UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn huyện Thiệu Hóa.

- Kết quả thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu: *(chi tiết tại Phụ lục II kèm theo Báo cáo này).*

- Kết quả thực hiện Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 4/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ: *(chi tiết tại Phụ lục III kèm theo Báo cáo này)*

4. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

4.1. Lĩnh vực Y tế về khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT: 679/679 cơ sở y tế đã triển khai việc sử dụng thẻ CCCD gắn chip thay thế thẻ BHYT trong khám bệnh, chữa bệnh, đạt tỷ lệ 100%. Hiện đã có 3.660.587 lượt tra cứu, trong đó lượt tra cứu thành công là 2.781.652 lượt, đạt tỷ lệ 75,9%. Số lượng CCCD được đồng bộ với thẻ BHYT còn hiệu lực để đi khám chữa bệnh bằng CCCD là 3.313.881 (tổng số lượt tra cứu phát sinh giảm là do BHXH Việt Nam rà soát lại và xóa các trường hợp tra cứu nhiều lần trong 01 lần khám bệnh)

4.2. Triển khai an sinh xã hội: Trong tháng đã thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội: 9.263 người (5.812 người là đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội; 3.451 người hưởng chính sách người có công).

5. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

- Tính đến ngày 15/12/2023 toàn tỉnh: (1) Thu nhận được 3.464.010 hồ sơ CCCD gắn chip; (2) Đã kích hoạt thành công 1.699.756 tài khoản/1.620.967 chỉ tiêu giao; đạt tỷ lệ 104.86 % (vượt chỉ tiêu giao, chính thức về đích trong chiến dịch cấp tài khoản định danh điện tử). Hiện nay, tỉnh Thanh Hóa đang tiếp tục chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh việc thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, phấn đấu cấp cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn.

- Sở Thông tin và Truyền thông đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt chữ ký số, cấp miễn phí chữ ký số và mã Qrcode nhằm giúp người dân thực hiện thành công các dịch vụ công trực tuyến toàn trình và không sử dụng tiền mặt trong các giao dịch thiết yếu khác.

6. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

6.1. Kết quả làm sạch dữ liệu và chuẩn hóa dữ liệu của các lĩnh vực

- Về dữ liệu người có công: Đã thực hiện rà soát và làm sạch 63.245/65.085 người đạt tỉ lệ 97,17%, còn lại 1.840 người đang rà soát.

- Lĩnh vực Bảo hiểm - Xã hội: Tính đến ngày 13/12/2023, toàn tỉnh đã xác thực đúng với CSDLQG về dân cư 3.236.004/3.305.826 hồ sơ cá nhân người tham gia thông qua thông tin số ĐDCN/CCCD được thu thập, rà soát, cập nhật trên CSDLQG về bảo hiểm, đạt tỷ lệ 97,89%.

- Lĩnh vực thuế: Tổng số lượng mã số thuế cá nhân cần phải rà soát trên địa bàn tỉnh là 2.371.256 Trong đó, số lượng mã số thuế đã thực hiện rà soát là 2.177.071 đạt tỷ lệ 91,81%; số lượng mã số thuế cần phải tiếp tục rà soát là 194.185 chiếm tỷ lệ 8,19 %.

- Việc làm sạch dữ liệu mũi tiêm Covid-19: Tính đến nay, Thanh Hóa đã cập nhật 8.699.319 mũi tiêm cho 3.063.465 đối tượng lên hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng vắc xin COVID-19. Trong đó có 2.799.939 đối tượng đã được xác minh thông tin trên CSDL dân cư Quốc gia (đạt tỷ lệ 91,39%). Hiện còn 263.526 đối tượng chưa được xác minh thông tin (đối tượng là người nước ngoài, chỉ có hộ chiếu nên hệ thống CSDLQG về DC không xác minh được thông tin do không có số CMT/CCCD; đối tượng khi đi tiêm chủng khai báo sai địa chỉ cư trú, số điện thoại dẫn đến không xác minh được thông tin).

- Công tác nhập thông tin của các hội, đoàn thể: phối hợp với Hội Người cao tuổi, Hội nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ, Lao động - Thương binh và Xã hội,... nhập thông tin hội viên các hội và thông tin quản lý chuyên ngành lên hệ thống CSDLQG về DC (cụ thể: đã nhập 415.692 trường hợp hội viên người cao tuổi; 352.444 trường hợp Hội viên Hội nông dân; 120.025 trường hợp Hội viên hội Cựu chiến binh, 27.073 trường hợp Hội viên Hội Chữ thập đỏ và 269.765 trường hợp thông tin người lao động).

- Việc số hóa hộ tịch trên nền CSDLQG về DC: Tính đến ngày 22/12/2023, đã nhập được 2.095.895/2.343.764 trường hợp, đạt tỉ lệ 89,42%.

- Về xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai: Sau khi nhận được sự thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 2442-KL/TU ngày 02/8/2023, trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ngày 09/11/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 1501/TTr-STNMT trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Thanh Hóa. Hiện đang chờ UBND tỉnh phê duyệt.

6.2. Về hạ tầng, dữ liệu

- Về hạ tầng, dữ liệu: Hạ tầng và dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính được đầu tư và đặt tại Trung tâm dữ liệu và an toàn của Sở Thông tin và Truyền thông. Dữ liệu được thiết kế theo hướng tập trung.

- Hoạt động của Trung tâm IOC: Hiện nay, Trung tâm Giám sát, Điều hành thông minh (IOC) Thanh Hóa đã thực hiện thử nghiệm xong và được UBND tỉnh đồng ý cho thực hiện các thủ tục để triển khai Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Thanh Hóa theo đúng các quy định của pháp luật.

7. Về bố trí ngân sách, nguồn lực triển khai Đề án

7.1. Về bố trí ngân sách: Đến nay, địa phương chưa bố trí được nguồn kinh phí để triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06.

7.2. Về nguồn nhân lực: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh đã bố trí tối thiểu 02 cán bộ đầu mối kiêm nhiệm tham mưu công tác triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số theo đó tiếp tục thực hiện công tác tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức phục vụ triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

8. Kết quả triển khai các mô hình điểm về Đề án 06 tại địa phương

- Đối với mô hình điểm cấp tỉnh: Từ ngày 16/11/2023-15/12/2023 đã phát sinh 106.502 lượt tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng CCCD tại 532 cơ sở ký hợp đồng KCB BHYT/447.732 hồ sơ đề nghị thanh toán BHYT (có 147 cơ sở ký hợp đồng KCB BHYT không phát sinh tra cứu).

- Đã ban hành Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 13/12/2023 Kế hoạch triển khai các mô hình của Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Hiện đang xây dựng cẩm nang để hướng dẫn chi tiết các đơn vị thực hiện.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Ưu điểm

- Công tác triển khai thực hiện Đề án 06 tại địa bàn tỉnh được quan tâm, chỉ đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả; các nhiệm vụ Đề án thuộc trách nhiệm của địa phương cơ bản được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tiến độ theo lộ trình đề ra. Việc tuyên truyền, hướng dẫn công dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến để nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ được thực hiện đồng bộ trên tất cả các tuyến từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Các đơn vị trên địa bàn tỉnh luôn bám sát nhiệm vụ tại Đề án 06, Kế hoạch của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo của Trung ương; tiếp tục quan tâm đầu tư, bố trí nguồn nhân lực, trang thiết bị do đó quá trình triển khai cơ bản đáp ứng yêu cầu, thực hiện các nhiệm vụ đúng tiến độ của Đề án; triển khai các nội dung theo tinh thần chỉ đạo của Tổ Đề án 06 của Chính phủ một cách nghiêm túc; công tác

phối hợp quan tâm hơn trong quán triệt và chỉ đạo thực hiện.

- Tỷ lệ người dân truy cập, đăng ký tài khoản dịch vụ công được nâng lên; toàn tỉnh đã hoàn thành công tác thu nhận hồ sơ cấp CCCD gắn chip điện tử đối với 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh vượt tiến độ; Công tác cấp tài khoản định danh điện tử đã hoàn thành vượt chỉ tiêu của Bộ Công an giao; Tỷ lệ DVC trực tuyến được nâng lên rõ rệt; tỷ lệ người dân sử dụng CCCD gắn chip điện tử trong khám chữa bệnh; tỷ lệ tra cứu thành công thông tin trong CSDLQG về DC tăng qua từng tháng; việc cập nhật, làm sạch dữ liệu hội, đoàn thể được thực hiện thường xuyên, sắp hoàn thành; Duy trì công tác tuyên truyền và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 quyết liệt, hiệu quả hơn.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguy cơ

- Đến nay vẫn chưa bố trí được nguồn kinh phí để triển khai Đề án 06 tại địa phương.

- Chưa hoàn thành nhiệm vụ “Hợp nhất, nâng cấp Cổng dịch vụ công tỉnh với Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thanh Hóa” (Đến nay, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4277/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hợp nhất, nâng cấp Cổng dịch vụ công tỉnh với Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thanh Hóa).

- Hệ thống phần mềm phục vụ DVC “Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ BHYT theo hộ gia đình” hoạt động chưa ổn định, thường lỗi ở bước in hóa đơn cho người tham gia, mã hồ sơ điện tử trên Cổng DVC ngành BHXH không đồng nhất với mã hồ sơ trên Cổng DVC quốc gia gây khó khăn trong việc tra cứu tình hình xử lý hồ sơ, việc cập nhật tình trạng hồ sơ từ Cổng DVC ngành BHXH sang Cổng DVC quốc gia chậm, một số trường hợp đã thông báo trừ tiền trong tài khoản ngân hàng nhưng không tạo điện nên hệ thống không gia hạn theo quy trình tự động.

- Phần mềm giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp và phần mềm Cơ sở dữ liệu người có công với cách mạng của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thường xuyên bị lỗi, một số tính năng chưa được nâng cấp, hoàn thiện đã ảnh hưởng đến kết quả tiếp nhận hồ sơ qua DVC trực tuyến.

- Việc kết nối, đồng bộ giữa các hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu với nhau còn chậm, chưa được giải quyết dứt điểm dẫn đến việc tiếp nhận, giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến còn gặp nhiều khó khăn, bất cập, mất nhiều thời gian, thao tác xử lý, dữ liệu chưa được đồng bộ, thống nhất.

- Việc triển khai một số mô hình của Đề án 06 chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể, chi tiết trong quá trình thực hiện nên địa phương còn khá lúng túng.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG 01/2024

1. Bám sát các chỉ đạo của cơ quan Trung ương, Tỉnh ủy, Tổ công tác Đề án 06 tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ Đề án 06. Tập trung khắc phục những tồn tại, khó khăn, vướng mắc, phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành; tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ được giao để nâng cao hiệu quả công tác.

2. Xây dựng tầm nang hướng dẫn thực hiện các mô hình theo Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

3. Chuẩn bị các điều kiện sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị cơ sở triển khai thực hiện nhập dữ liệu hộ tịch, nhập thông tin các hội, đoàn thể trên nền cơ sở dữ liệu dân cư, cụ thể: Hội Chữ thập đỏ; Người có công thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; thu thập, cập nhật, chỉnh sửa và khai thác thông tin cơ sở dữ liệu người lao động trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2023-2025 (theo Kế hoạch số 163/KH-UBND); nhập dữ liệu hộ tịch trên nền CSDLQG về DC trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (theo Kế hoạch số 168/KH-UBND). Đẩy mạnh thực hiện chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội. Phối hợp với Cục Thuế để thực hiện làm sạch thông tin dữ liệu mã số thuế của người nộp thuế. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội để làm sạch, đối khớp, xác thực đúng CSDLQG về bảo hiểm với CSDLQG về DC.

5. Tập trung hoàn thành và triển khai thực hiện có hiệu quả 53 dịch vụ công thiết yếu (25 dịch vụ công theo Đề án 06 và 28 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ); hoàn thiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ DVC đã cung cấp trên môi trường mạng đảm bảo đáp ứng nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, thường xuyên đánh giá kết quả thực hiện thông qua mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; thực hiện ngay việc đưa ra chỉ tiêu, biện pháp, giải pháp để nâng cao tỉ lệ DVC trực tuyến đối với các thủ tục có tỉ lệ thấp thuộc các đơn vị: Bảo hiểm xã hội; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, ... tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao tỷ lệ sử dụng tài khoản định danh điện tử trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến; sử dụng tài khoản định danh điện tử qua ứng dụng VNeID thay thế các giấy tờ vật lý đã được tích hợp trên tài khoản để thực hiện các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án Hợp nhất, nâng cấp Cổng dịch vụ công tỉnh với Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thanh Hóa bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm theo quy định của pháp luật.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Bộ Công an: Nghiên cứu, chia sẻ thêm trường thông tin về “ngày cấp căn cước công dân” từ CSDLQG về dân cư về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh để thuận lợi hơn trong quá trình điền thông tin tự động vào mẫu đơn tờ khai điện tử, không phải tra cứu, điền thủ công.

- Đề nghị Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về Dân cư, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an hỗ trợ cập nhật thông tin từ CSDLQG về dân cư đối với tài khoản chưa được xác thực danh điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thanh Hóa (theo Công văn đề nghị số 513/HCCHCQT ngày 02/11/2023 của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hoá)

2. Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường bộ Việt Nam: Tối ưu hóa phần mềm DVC trực tuyến toàn trình Đổi giấy phép lái xe, đảm bảo thuận tiện trên cả thiết bị di động, thực hiện tái cấu trúc quy trình TTHC, cắt giảm các thông tin phải khai báo, thông báo thông tin tiến trình xử lý hồ sơ của công dân nhằm tạo thuận lợi cho người dân, cán bộ theo dõi, kiểm tra, khai thác và sử dụng hệ thống dịch vụ công.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông

- Nghiên cứu ban hành các yêu cầu kỹ thuật cơ bản đối với sản phẩm tường lửa cơ sở dữ liệu và thiết bị/phần mềm phòng chống thất thoát dữ liệu.

- Phối hợp với Bộ Công an hướng dẫn cụ thể các yêu cầu tại mục 7.8 của Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 đối với danh mục thứ 5 “Có phương án bảo đảm an toàn cho máy chủ cơ sở dữ liệu” và danh mục thứ 12 “Có phương án phòng, chống thất thoát dữ liệu chỉ yêu cầu có thuyết minh phương án trong trường hợp không đầu tư giải pháp/thiết bị” để các địa phương căn cứ thực hiện.

- Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 đang viện dẫn văn bản đã hết hạn là Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông rà soát, điều chỉnh các nội dung cho phù hợp với Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

4. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Đối với phần mềm giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp: (1) Đề nghị có thêm thao tác trả lại sổ Bảo hiểm xã hội chốt sai hoặc thiếu tờ rời cho cơ quan Bảo hiểm xã hội xử lý; (2) Đối với những hồ sơ người lao động chưa cung cấp thông tin, thiếu thành phần hồ sơ thì cần có phần nộp hồ sơ bổ sung do hiện nay hồ sơ bổ sung đang là thao tác nộp mới; (3) Phân quyền cho Trung tâm Dịch vụ việc làm trả kết quả trực tiếp cho người lao động, thay vì phân quyền cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; (4) Tách riêng trạng thái từng loại hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp để thuận lợi trong việc theo dõi, tổng hợp (phần “Quản lý hồ sơ dịch vụ công” mục “Hồ sơ chờ xử lý” gồm hồ sơ đang xử lý và hồ sơ chưa xử lý, mục “Hồ sơ đã xử lý” gồm hồ sơ bị từ chối và đang xử lý); (5) Kết nối, đồng bộ việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp từ địa chỉ <https://ncovi.dichvucong.gov.vn> sang Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh để thống nhất thực hiện.

5. Bảo hiểm xã hội Việt Nam: Kiểm tra, rà soát và chuẩn hóa thông tin cá nhân, quá trình đóng, quá trình hưởng của người lao động đảm bảo chính xác để thuận lợi trong quá trình giải quyết chế độ hưởng trợ cấp thất nghiệp. Nâng cấp, hoàn thiện phần mềm để khắc phục lỗi thường gặp trong quá trình triển khai DVC trực tuyến thiết yếu “Tích hợp giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ BHYT”.

Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa kính báo cáo Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ (có các Phụ lục I, II, III kèm theo Báo cáo)/.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Công an (qua C06 để báo cáo);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể trong tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06 tỉnh²;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

TỔ TRƯỞNG



**CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Đỗ Minh Tuấn**

² Thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh được kiện toàn tại Quyết định số 1573/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

Phụ lục I**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ ĐẠO CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

(kèm theo Báo cáo số: _____/BC-UBND ngày _____ tháng 01 năm 2024 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa)

STT	Nhiệm vụ được giao	Văn bản giao nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Thời hạn hoàn thành	Kết quả thực hiện	Ghi chú
Đối với 18 nhiệm vụ chung						
1	Chủ tịch UBND các địa phương tham mưu với đồng chí Bí thư tỉnh ủy, Thành ủy ban hành Chỉ thị, Nghị quyết đẩy mạnh triển khai Đề án trên địa bàn tỉnh trong năm 2023	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Tháng 02/2023	Đã xong: Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 29/5/2023 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	
2	Người đứng đầu các địa phương vào cuộc. Có chế kiểm tra, giám sát để hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Thực hiện thường xuyên	Đã xong: Chủ tịch UBND tỉnh ban hành: + Quyết định số 1573/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 về việc kiện toàn Tổ công tác, Tổ giúp việc Đề án 06, theo đó đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng, thay đổi thành viên từ cấp phó thành cấp trưởng, bổ sung 14 đơn vị cấp tỉnh + Quyết định số 1868/QĐ-TCTTKDDA ngày 31/5/2023 thành lập tiểu ban thuộc Tổ công tác Đề án 06	
3	Bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Quý I/2023	Chưa hoàn thành. Tiến độ: UBND tỉnh đã và đang tiếp tục chỉ đạo nội dung này - Ngày 25/9/2023, UBND tỉnh Thanh Hóa đã có Công văn số 14296/UBND-KSTTHCNC đề nghị Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ, Bộ Tài chính hỗ trợ kinh phí cho tỉnh Thanh Hóa thực hiện Đề án 06 trong năm 2024, với số tiền là 200 tỷ đồng.	

4	Chỉ đạo điều tra cơ bản theo đặc thù vùng miền để áp dụng, triển khai Đề án cho phù hợp	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Tháng 02/2023	Đã xong: UBND tỉnh đã có chỉ đạo; các sở, ban, ngành, địa phương đã tiến hành điều tra cơ bản, đã đăng ký và xây dựng Kế hoạch triển khai các mô hình điểm.
5	Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập công dịch vụ công quốc gia	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Thực hiện thường xuyên	Thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức; hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng VNeID, tăng cường sử dụng DVC trực tuyến; Chủ tịch UBND tỉnh đã ra Lời kêu gọi toàn thể Nhân dân trong tỉnh thực hiện đăng ký, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID.
6	Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư (đặc biệt là lĩnh vực tư pháp và tài nguyên môi trường) để nâng cao chất lượng, không để mất niềm tin của người dân với các dịch vụ công của Chính phủ. Nghiên cứu triển khai dịch vụ công linh hoạt, sáng tạo để thu hút người dân thực hiện (tại các khu chung cư, đô thị, hệ thống một cửa cấp xã...)	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Quý I/2023	Đã xong: UBND tỉnh đã có chỉ đạo tại Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2023
7	Có văn bản yêu cầu 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện DVCTT và tuyên truyền người thân sử dụng DVCTT hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Quý I/2023	Đã xong: + UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo như: Kế hoạch số 24/KH-UBND + Công văn số 3915/UBND-KSTTHCNC ngày 27/3/2023
8	Bộ trí hệ thống máy móc, trang thiết bị (máy scan, máy tính...)	Công văn số 209/CV-	UBND các tỉnh/thành	Lộ trình Nghị quyết	Đã xong: Đã thực hiện xong việc tập huấn số hóa hồ sơ, kết quả trong tiếp nhận, giải quyết

	đề số hóa dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Tạo bộ dữ liệu dùng chung. Tập huấn quy trình số hóa dữ liệu cho cán bộ một cửa	TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	phố	50/NQ-CP, ngày 8/4/2022	TTHC, bố trí máy móc	
9	Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT trong khám chữa bệnh. Bố trí trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Thực hiện thường xuyên	Đã xong: - Sở Y tế đã ban hành Kế hoạch số 2261/KH-SYT ngày 05/6/2023 về việc Triển khai Mô hình điểm cấp tỉnh “Khám chữa bệnh sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử và ứng dụng VNeID” ngành Y tế năm 2023 - Công văn số 2435/SYT-NVY ngày 13/6/2023 về việc đôn đốc triển khai Mô hình điểm cấp tỉnh về “Khám chữa bệnh sử dụng thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử và ứng dụng VNeID”. - Đến nay, 679/679 (đạt 100%) cơ sở y tế đã triển khai việc sử dụng thẻ CCCD gắn chip thay thế thẻ BHYT trong khám bệnh, chữa bệnh.	
10	Hướng dẫn các trường học thực hiện thu phí không dùng tiền mặt	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Thực hiện thường xuyên	Đã xong: Kế hoạch số 768/KH-SGDĐT ngày 20/3/2023 thực hiện Đề án 06 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa năm 2023, trong đó yêu cầu 100% các trường học, cơ sở giáo dục phải triển khai đảm bảo các điều kiện và chấp nhận thanh toán học phí, phí, lệ phí,... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; - Tiếp tục tổ chức thực hiện theo Công văn số 897/SGDĐT-VP ngày 18/4/2022 về việc triển khai Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 04/4/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ	

					sở giáo dục trên địa bàn tỉnh	
11	Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh thư 9 số vì đã có trên mã QR của thẻ CCCD gắn chíp	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Thực hiện thường xuyên	Đã xong: Đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (như: Công văn số 278/UBND-KSTTHCNC ngày 06/01/2023)	
12	Chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Thực hiện thường xuyên	<ul style="list-style-type: none"> - Đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ sở lưu trú thực hiện thông báo lưu trú trên hệ thống phần mềm quản lý lưu trú (ASM) qua ứng dụng VneID (Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 29/5/2023 của Ban thường vụ Tỉnh ủy) - Ngày 26/9/2023, Công an tỉnh Thanh Hóa đã tổ chức Hội nghị triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM và đối thoại, lắng nghe ý kiến doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú trên địa bàn tỉnh. Dự Hội nghị là Lãnh đạo (phụ trách QLHC), chỉ huy và cán bộ của Công an cấp huyện; đại diện các cơ sở kinh doanh lưu trú. Thông qua hội nghị, đã quán triệt đến các đơn vị về việc từ năm đến hết năm 2023 triển khai 100% cơ sở lưu trú triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua ASM. 	
13	Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Thực hiện thường xuyên	<p>Đã xong:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở LĐTBXH đã ban hành Công văn số 117/SLĐTBXH-KHTC gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo thu thập, cập nhật, xác thực thông tin tài khoản hỗ trợ chi trả không dùng tiền - Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 06/6/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện chuyển đổi số trong chi trả chính sách an 	

					<p>sinh xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa</p> <p>- Đã bắt đầu thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho đối tượng hưởng chính sách ASXH từ ngày 01/9/2023.</p>	
14	<p>Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp CCCD và cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử</p>	<p>Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP</p>	<p>UBND các tỉnh/thành phố</p>	<p>Thực hiện thường xuyên</p>	<p>UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh.</p> <p>- Đến nay, tỉnh Thanh Hóa đã hoàn thành cấp CCCD cho 100% công dân đủ điều kiện có mặt trên địa bàn và hoàn thành vượt chỉ tiêu kích hoạt tài khoản định danh điện tử do Bộ Công an giao (103.97%).</p> <p>- Tiếp tục tập trung lực lượng, trang thiết bị, đẩy mạnh công tác thu nhận hồ sơ cấp CCCD và tài khoản định danh điện tử. Phấn đấu kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn.</p>	
15	<p>Các địa phương chưa có số hóa sổ hộ tịch theo quy định của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP triển khai nhập dữ liệu từ Sổ hộ tịch trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo 02 Quy trình số 1050, ngày 09/11/2022 và Quy trình số 1292 ngày 20/12/2022 của Bộ Công an, Bộ Tư pháp. Chỉ đạo Tổ công tác cấp xã làm sạch dữ liệu của các ngành LĐTĐ, Y tế, đất đai, nhà ở, dữ liệu của các hội, đoàn thể.</p>	<p>Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP</p>	<p>UBND các tỉnh/thành phố</p>	<p>Thực hiện thường xuyên</p>	<p>- Đã tham mưu Kế hoạch số hóa dữ liệu hộ tịch trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trình UBND tỉnh ban hành để thực hiện việc số hóa dữ liệu hộ tịch của 24/27 huyện, thị xã, thành phố (trừ 3 huyện Quảng Xương, Bá Thước, Thọ Xuân thực hiện việc số hóa dữ liệu hộ tịch theo phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh).</p> <p>- Công an tỉnh phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh để thực hiện làm sạch dữ liệu chuyên ngành và thông tin hội viên, đối tượng quản lý của các đơn vị lên hệ thống CSDLQG về DC.</p>	
16	<p>UBND 8 địa phương (Bắc Kạn,</p>	<p>Công văn số</p>	<p>UBND 8</p>	<p>Tháng</p>	<p>Đã xong: Đã hoàn thành và kết nối chính thức</p>	

	Bình Phước, Đắk Nông, Gia Lai, Khánh Hòa, Phú Yên, Thanh Hóa, Vĩnh Long) khẩn trương hoàn thành, kết nối với CSDL quốc gia về dân cư	209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	địa phương	02/2023	vào ngày 20/02/2023	
17	UBND 06 địa phương (gồm: Bắc Kạn; Gia Lai, Hà Tĩnh, Phú Yên, Quảng Ninh, Thanh Hóa) chỉ đạo đảm bảo yêu cầu các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu theo hướng dẫn 1552, ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Các địa phương xây dựng Kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ về An toàn thông tin. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về Công nghệ thông tin, đặc biệt là An toàn thông tin thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại đơn vị	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Quý I/2023	Đang thực hiện, tiến độ: - Đối với yêu cầu các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/STTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông (hướng dẫn 1552): tỉnh Thanh Hóa đã đảm bảo các yêu cầu theo hướng dẫn tại 1552 để kết nối hệ thống giải quyết thủ tục hành chính với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (kết nối chính thức vào ngày 20/2/2023). Đối với nhiệm vụ hợp nhất Cổng dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thanh Hóa đến nay đang phải thực hiện các bước theo Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan. Ngày 14/11/2023, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 4277/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Hợp nhất, nâng cấp Cổng dịch vụ công tỉnh với Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thanh Hóa. - Đối với nhiệm vụ xây dựng kế hoạch đào tạo: Sở Nội vụ đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát nhu cầu bồi dưỡng về kỹ năng sử dụng CNTT đối với cán bộ, công chức, viên chức phục vụ triển khai Đề án 06. Đến nay, Sở Tài chính đang thẩm định về	

					kinh phí đào tạo, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, bổ sung vào Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC của tỉnh năm 2023 để tổ chức triển khai thực hiện. Ngoài ra, UBND tỉnh đã có Công văn 10439/UBND-KSTTHCNC ngày 21/7/2023 về việc gửi danh sách cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn Đề án 06 theo Công văn số 1845/TCTTKĐA ngày 12/6/2023 của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ gửi Cục C06 Bộ Công an.	
18	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới nhiều hình thức (pano, áp phích, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa, trên màn hình led...). Tạo mã Qrcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công	Công văn số 209/CV-TCTTKĐA ngày 10/02/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP	UBND các tỉnh/thành phố	Thực hiện thường xuyên	- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức. Tiến hành tạo mã Qrcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công - Đã chỉ đạo UBND cấp huyện chỉ đạo triển khai mã QRcode tại các khu dân cư để tuyên truyền đến người dân sử dụng dịch vụ trực tuyến (Công văn số 917/UBND-KSTTHCNC ngày 19/01/2023)	
Đối với 08 nhiệm vụ riêng						
1	Bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của TTCP	UBND các tỉnh/thành phố	Tháng 02/2023	Chưa hoàn thành. Tiến độ: UBND tỉnh đã và đang tiếp tục chỉ đạo nội dung này.	
2	Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	UBND các tỉnh/thành phố	Tháng 6/2023	Đã hoàn thành: Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022	

3	Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức không yêu cầu xác nhận chứng minh nhân dân 9 số trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp thông tin bảo hiểm y tế trong khám bệnh, chữa bệnh; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí, thu học phí	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	UBND các tỉnh/thành phố	Tháng 3/2023	Đã chỉ đạo và đang tổ chức thực hiện thường xuyên (Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 02/6/2023 về triển khai mô hình điểm cấp tỉnh)
4	Chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	UBND các tỉnh/thành phố	Tháng 02/2023	- Đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ sở lưu trú thực hiện thông báo lưu trú trên hệ thống phần mềm quản lý lưu trú (ASM) qua ứng dụng VNeID. Cục C06 - Bộ Công an đã cấp tài khoản cho hơn 100 cơ sở kinh doanh lưu trú trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Hiện tại vẫn đang duy trì triển khai thường xuyên (Công văn số 917/UBND-KSTTHCNC ngày 19/01/2023)
5	Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bắc Kạn, Bình Phước, Đắk Nông, Gia Lai, Khánh Hòa, Phú Yên, Thanh Hóa, Vĩnh Long khẩn trương hoàn thành, kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	UBND các tỉnh/thành phố	Tháng 3/2023	Đã xong: Đã hoàn thành và kết nối chính thức vào ngày 20/2/2023. Từ khi kết nối đến nay đã có hơn 15 nghìn lượt tra cứu thông tin để giải quyết thủ tục hành chính cho công dân.
6	Chỉ đạo Tổ công tác Đề án 06 cấp huyện, cấp xã thực hiện thu thập, thống kê, rà soát cập nhật làm sạch các dữ liệu đảm bảo thông tin công dân luôn "đúng, đủ, sạch, sống" theo hướng dẫn của các bộ, cơ quan.	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	UBND các tỉnh/thành phố	Thực hiện thường xuyên	Đã chỉ đạo và đang tổ chức thực hiện thường xuyên. (Công văn số 917/UBND-KSTTHCNC ngày 19/01/2023)

7	Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn.	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	UBND các tỉnh/thành phố	Từ tháng 02/2023	Đã ban hành Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 06/6/2023 của UBND tỉnh. Hiện đã bắt đầu thực hiện chi trả qua tài khoản từ 01/9/2023. Kết quả: Tổng số đối tượng hưởng chế độ chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh là: 260.081 người. Số đối tượng đã có tài khoản/đăng ký chi trả qua tài khoản: 10.550 người (7.909 người là đối tượng hưởng chính sách bảo trợ xã hội; 2.641 người hưởng chính sách người có công).
8	Thường xuyên tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó cần phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Bộ phận một cửa các cấp, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến có hiệu quả. Tập huấn việc thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ. Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư.	Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	UBND các tỉnh/thành phố	Thường xuyên	Đã chỉ đạo triển khai và đang tổ chức thực hiện thường xuyên.
Đối với 14 nhiệm vụ bổ sung					
1	Kịp thời tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh công bố và cập nhật, công khai các thủ tục hành chính (TTHC) trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC sau khi	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 09/2023	Việc công bố, công khai TTHC; Được thực hiện thường xuyên, liên tục, kịp thời, đảm bảo thời gian quy định. Từ đầu năm đến nay, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 10 Quyết định công bố với 61 TTHC được sửa đổi, bổ sung

	<p>nhận được Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung các TTHC liên quan đến cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, giấy tờ về quản lý dân cư của Bộ, ngành trung ương. Đồng thời, hoàn thành việc tái cấu trúc, quy trình nghiệp vụ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, đơn giản hóa các thủ tục hành chính có liên quan.</p>				<p>liên quan đến cắt giảm giấy tờ về quản lý dân cư.</p> <p>Hoàn thành việc rà soát, tái cấu trúc quy trình toàn bộ DVCTT đã cung cấp trên Cổng DVCQG: Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2971/QĐ-UBND ngày 22/8/2023 về danh mục DVC trực tuyến toàn trình và một phần; đã nhập đầy đủ dịch vụ công và hoàn thành kiểm thử với 1762 DVCTT</p> <p>Đã hoàn thành việc tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai của 25 DVC trực tuyến thiết yếu và một số DVC thực hiện trên Cổng DVC tỉnh Thanh Hóa</p>	
2	<p>- Rà soát, đánh giá, kiểm tra tình hình triển khai 53 dịch vụ công (DVC) thiết yếu tại Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; đánh giá toàn bộ các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) đã được cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của cơ quan mình và tích hợp trên Cổng DVC quốc gia (đã được chỉ đạo tại Công văn số 5180/UBND-KSTTHCNC ngày 17/4/2023 của UBND tỉnh), từ đó lựa chọn những DVC thiết thực, tần suất sử dụng cao gắn liền với nhu cầu hằng ngày của người dân, doanh nghiệp, có đầy đủ các điều kiện</p>	<p>Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	<p>Tháng 09/2023</p>	<p>1) Tỉnh Thanh Hóa đã triển khai đầy đủ 25 DVCTT thiết yếu của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.</p> <p>2) Địa phương có 10/28 DVC thuộc Quyết định 422/QĐ-TTg, tỉnh Thanh Hóa đã triển khai 02/10 DVC; còn lại 08/10 DVC chờ Bộ, ngành triển khai.</p>	

	<p>đề cung cấp DVCTT toàn trình, tiến tới cung cấp các ứng dụng (apps) thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tuyến hiệu quả với chính quyền.</p>				
3	<p>- Khẩn trương rà soát, đánh giá tổng thể hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, an toàn, an ninh thông tin theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, bổ sung, trang bị ngay các thiết bị đầu cuối cần thiết, đề xuất đầu tư các hạng mục theo văn bản hướng dẫn nêu trên và đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông hỗ trợ triển khai, cung cấp giải pháp bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số trong thời gian thực hiện các thủ tục liên quan đến đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin.</p> <p>- Đẩy mạnh cập nhật, kết nối, liên thông các nền tảng số, Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành đồng bộ, thực chất, hiệu quả bảo đảm khắc phục tình trạng “manh mún”, “cát cứ thông tin”, “chia cắt” và “co cụm dữ liệu” như hiện nay.</p>	<p>Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</p>	<p>Công an tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	<p>Tháng 7/2023</p>	<p>Đang triển khai thực hiện (đã chậm tiến độ):</p> <p>- Đã tiến hành rà soát, đánh giá tổng thể hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, an toàn, an ninh thông tin theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Tuy nhiên đến nay, vẫn chưa thực hiện xong nhiệm vụ <i>hợp nhất Cổng dịch vụ công với Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thanh Hóa</i>, đang thực hiện các bước theo Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>- Thực hiện Kết luận số 39/TB-UBND ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh về việc thông báo Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Phiên họp thường kỳ UBND tỉnh tháng 3 năm 2023; trong đó, có nhiệm vụ giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, tổng hợp danh mục tất cả các cơ quan, đơn vị, dữ liệu phải cập nhật lên cơ sở dữ liệu quốc gia. Sở TTTT đã phối hợp với các đơn vị để thực hiện</p>

4	Tập trung chuyển đổi quy trình, thực hiện TTHC, dịch vụ công từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử; chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, xây dựng các biểu mẫu điện tử, phần mềm chuyên dụng, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 9/2023	Đang triển khai thực hiện: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đang tiếp tục phối hợp với các Sở, ban, ngành đánh giá, tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ TTHC cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, đáp ứng yêu cầu thực chất, đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng và tăng cường tương tác trực tuyến để tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ công cho doanh nghiệp, người dân; Rà soát các tiêu chí đánh giá của từng nhóm chỉ số thành phần trong Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử tại Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, đề đồng bộ hồ sơ và thống kê đầy đủ, kịp thời tình hình xử lý hồ sơ, số hóa kết quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, đánh giá sự hài lòng, phản ánh, kiến nghị,... từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	
5	Khẩn trương rà soát nhu cầu đào tạo cụ thể về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, phục vụ xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ gắn với yêu cầu chuyển đổi số bảo đảm chất lượng, hiệu quả.	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 7/2023	Đã hoàn thành: UBND tỉnh đã có Công văn 10439/UBND-KSTTHCNC ngày 21/7/2023 về việc gửi danh sách cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn Đề án 06 theo Công văn số 1845/TCTTKĐA ngày 12/6/2023 của Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ gửi Cục C06 Bộ Công an.	

6	<p>Chủ trì rà soát, đôn đốc các đơn vị chưa gửi báo cáo đề xuất kinh phí thực hiện Đề án 06 theo Thông báo số 62/TB-UBND ngày 05/5/2023 của UBND tỉnh; Chủ trì, đầu mối với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan thẩm định đề xuất kinh phí của các đơn vị để tổng hợp trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp lần thứ 14; Đồng thời tham mưu xây dựng báo cáo của UBND tỉnh về tình hình, kết quả đầu tư công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06 (trong đó nêu rõ: các hạng mục, kinh phí đầu tư cho hạ tầng CNTT trong năm 2023; kết quả bố trí kinh phí; khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp) gửi Bộ Tài chính, Tổ công tác Đề án 06 Chính phủ.</p>	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 7/2023	<p>Đã thực hiện: Trên cơ sở tham mưu của Sở Tài chính, UBND tỉnh đã có Công văn số Công văn số 14296/UBND-KSTTHCNC đề nghị Tổ công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ, Bộ Tài chính hỗ trợ kinh phí cho tỉnh Thanh Hóa thực hiện Đề án 06 trong năm 2024, với số tiền là 200 tỷ đồng.</p>	
7	<p>Tập trung nguồn lực đẩy nhanh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại cơ quan.</p>	<p>Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã</p>	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	<p>Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh cho công chức, viên chức chính thức và dự phòng được cử đến làm việc tại Trung tâm, cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, cán bộ văn thư của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh cho cán bộ, công</p>	

					chức, viên chức các sở, ban, ngành có thủ tục hành chính tiếp nhận tại Trung tâm HCC.	
8	<p>Khẩn trương thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC, TTHC nội bộ tại Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023 (<i>ban hành kèm theo Quyết định số 4657/QĐ-UBND ngày 26/12/2022</i>) và Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ (<i>ban hành kèm theo Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 của UBND tỉnh</i>) đảm bảo mục tiêu, yêu cầu, nội dung, quy trình và thời hạn tại Kế hoạch</p>	<p>Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh được giao nhiệm vụ rà soát tại Kế hoạch</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	<p>Thời hạn cụ thể tại Kế hoạch.</p>	<p>1) Đã hoàn thành việc rà soát, đơn giản hóa TTHC theo Quyết định số 4657/QĐ-UBND ngày 26/12/2022: Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 08 Quyết định về việc thông qua phương án đơn giản hóa của 20TTHC; gửi 08 Báo cáo về kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC về các Bộ ngành Trung ương.</p> <p>2) Hoàn thành rà soát TTHC nội bộ theo Quyết định số 3611/QĐ-UBND ngày 26/10/2022: Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 06 Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa đối với 11 TTHC nội bộ được sửa đổi, bổ sung, có tỷ lệ cắt giảm đạt 27% (vượt chỉ tiêu đề ra) và giữ nguyên 10 TTHC nội bộ.</p>	
9	<p>- Thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động, lấy ý kiến, thẩm định, thẩm tra quy định TTHC trong đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, trong đó kiên quyết chỉ tham mưu ban hành TTHC mới trong trường hợp được Luật, Nghị quyết của Quốc hội giao hoặc thật sự cần thiết phải quy định TTHC trong Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 để quản lý, điều chỉnh quan hệ xã hội mới phát sinh.</p> <p>- Tham mưu công bố, cập nhật,</p>	<p>Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị có liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>Được triển khai thực hiện thường xuyên</p>	

	<p>công khai đầy đủ các bộ phận cấu thành của TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung).</p> <p>- Thường xuyên rà soát, tái cấu trúc quy trình, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng lấy người dân làm trung tâm, tránh hình thức, phong trào, không thực chất, không hiệu quả</p>					
10	<p>Thực hiện công khai minh bạch, đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin về TTHC và quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, theo dõi, giám sát, đánh giá trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC.</p>	<p>Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã.</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>Được triển khai thực hiện thường xuyên</p>	
11	<p>Thực hiện đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công dựa trên dữ liệu theo thời gian thực theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ; nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng, trong đó tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm và công bố, công khai</p>	<p>Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>Được triển khai thực hiện thường xuyên</p>	

	các cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị để xảy ra chậm trễ, gây phiền hà, nhất là làm phát sinh thêm thủ tục, hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC.					
12	Tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện tốt công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, hành vi hành chính để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc, bất cập cho người dân, doanh nghiệp; chấm dứt tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, không xử lý hoặc kéo dài thời gian xử lý.	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	Được triển khai thực hiện thường xuyên	
13	Rà soát, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, xây dựng cụ thể tiến trình xử lý hồ sơ của từng thủ tục hành chính để tích hợp, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia, tạo thuận lợi cho việc tra cứu, thống kê, trích xuất thông tin tiến độ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính phục vụ công tác theo dõi, giám sát, đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của các cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan, đơn vị trong tỉnh.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		Thường xuyên	Được triển khai thực hiện thường xuyên	

14	<p>- Tăng cường thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh tại Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 và các văn bản chỉ đạo khác của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh.</p> <p>- Chủ động rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính liên quan đến thực hiện các dự án đầu tư, đầu tư công, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Chủ tịch UBND tỉnh.</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp		Thường xuyên	<p>- Về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp: Sở KHĐT đã tham mưu UBND tỉnh cắt giảm tối đa thời gian xử lý các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực kế hoạch và đầu tư, nhiều thủ tục được cắt giảm thời gian xử lý; trong đó: thời gian giải quyết thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh giảm còn 26 ngày làm việc (giảm 30%); cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp còn 3 ngày.</p> <p>- Về hỗ trợ thành lập mới doanh nghiệp: Từ 01/01/2023 - 15/10/2023, có 2.292 doanh nghiệp thành lập mới, đứng thứ 8³ cả nước và đứng đầu các tỉnh khu vực Bắc Trung Bộ, đạt 76,4% kế hoạch. 100% hồ sơ đăng ký doanh nghiệp được cấp đúng và trước thời hạn quy định, tỷ lệ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử đạt 100%.</p> <p>- Về thu hút đầu tư: Từ 01/01/2023 - 15/10/2023, toàn tỉnh thu hút được 57 dự án đầu tư trực tiếp (trong đó, có 14 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài và 43 dự án đầu tư trực tiếp trong nước), với tổng số vốn đầu tư đăng ký đầu tư khoảng 12.098,8 tỷ đồng và 195,4 triệu USD, điều chỉnh tăng vốn đối với 06 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài.</p>	
----	--	--	--	--------------	---	--

³ Sau các tỉnh/TP: Hồ Chí Minh, Hà Nội, Bình Dương, Hải Phòng, Bắc Ninh, Đà Nẵng, Đồng Nai.

Phụ lục II
TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI 25 DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN THIẾT YẾU
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 06/QĐ-TTg NGÀY 06/01/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng 01 năm 2024 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa)

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối với Cổng DVC quốc gia (đã kết nối, chưa kết nối)	Tổng số hồ sơ (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến)			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc
			Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
1	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ CCCD	Đã kết nối		41				
2	Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân	Đã kết nối	12.203	11.976	98,14%			
3	Đăng ký thường trú	Đã kết nối	17.932	17.918	99,92%			
4	Đăng ký tạm trú	Đã kết nối	2.766	2.762	99,86%			
5	Khai báo tạm vắng	Đã kết nối	18	16	88,89%	16		
6	Thông báo lưu trú	Đã kết nối	6.673	6.673	100%	6.673		
7	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy	Đã kết nối	10.773	10.475	97,23%	10.475		
8	Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình	Đã kết nối	5.326	4.697	88,19%	4.697		
9	Đăng ký khai sinh	Đã kết nối	4.552	4.552	100%	4.552		
10	Đăng ký khai tử	Đã kết nối	1.625	1.625	100%	1.625		
11	Đăng ký kết hôn	Đã kết nối	1.867	1.867	100%	1.867		
12	Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông	Đã kết nối	5.142	4.777	92,9%	4.777		
13	Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu	Đã kết nối	64	64	100%	64		
14	Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu	Đã kết nối	0	0	0	0		
15	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký	Đã thực hiện	5.131	5.131	100%			

	thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi							
16	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí	Đã thực hiện	300	300	100%			
17	Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	Đã kết nối						
18	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân	Đã kết nối	3.625	3.617	99,78%	3.617		
19	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).	Đã kết nối	1.312	908	69,21%			
20	Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe	Đã kết nối	2.242	1829	81,58%			
21	Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng	Đã kết nối	0	0	0	0		Trong tháng không phát sinh
22	Cấp phiếu lý lịch tư pháp	Đã kết nối	3.450	3.450	100%	3.450		
23	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	Đã kết nối	1.771	210	11,86%	210		
24	Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)	Đã kết nối	704	704	100%	704		
25	Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện (Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)	Đã kết nối	21	21	100%	21		

Phụ lục III
TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN THIẾT YẾU
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 422/QĐ-TTg NGÀY 04/4/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng 01 năm 2024 của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Thanh Hóa)

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối với Cổng DVC quốc gia	Tổng số hồ sơ (bao gồm cả trực tiếp và trực tuyến)			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		Khó khăn, vướng mắc
			Tổng hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
Sở Lao động – Thương binh và Xã hội								
1	Thăm viếng mộ liệt sĩ, cụ thể:	Đã kết nối						
	- Cấp giấy giới thiệu thăm viếng mộ liệt sĩ		35	17	48,57 %	17	0	
	- Thực hiện chi hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ		29	12	41,38 %	12	0	
2	Liên thông nhóm thủ tục Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và cấp phiếu lý lịch tư pháp.	Chưa kết nối						Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVC quốc gia.
Sở Kế hoạch và đầu tư								
3	Liên thông nhóm thủ tục Đăng ký thành lập hộ kinh doanh và Đăng ký thuế	Chưa kết nối	1.350	1.350	100%	1.350		Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVC quốc gia, tỉnh Thanh Hóa đang thực hiện trên Cổng DVC tỉnh.
4	Liên thông các thủ tục Đăng ký thành lập hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã và đăng ký thuế	Chưa kết nối	55	55	100%	55	0	
Sở Y tế								
5	Liên thông nhóm thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh/chứng chỉ hành nghề dược và cấp phiếu lý lịch tư pháp	Chưa kết nối						Bộ Y tế chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVC quốc gia.

Sở Tài nguyên và Môi trường								
6	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Đã kết nối	8.121	4.442	54,7%			
7	Liên thông nhóm thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chìm ở biển và thủ tục giao khu vực biển, sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển.	Chưa kết nối						Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVC quốc gia.
8	Liên thông nhóm thủ tục xóa nợ nghĩa vụ tài chính (tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ) trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính (do xóa nợ nghĩa vụ tài chính)	Chưa kết nối						Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVC quốc gia.
9	Thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với doanh nghiệp	Chưa kết nối						Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng DVC quốc gia.
Sở Tư pháp								
10	Liên thông nhóm thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và Đăng ký kết hôn	Chưa kết nối						Chưa thực hiện do chưa đáp ứng điều kiện của quy trình giải quyết TTHC ban hành kèm theo QĐ số 309/QĐ-BTP ngày 10/3/2023
11	Các dịch vụ cung cấp điện							
11.1	Cấp điện khác hàng trung áp	Đã kết nối	7	7	100%	7	0	

11.2	Nâng công suất	Đã kết nối	0	0	100%	0	0	
11.3	Di dời hệ thống đo đếm	Đã kết nối	2	2	100%	2	0	
11.4	Thay đổi mục đích sử dụng điện	Đã kết nối	0	0	100%	0	0	
11.5	Gia hạn Hợp đồng	Đã kết nối	0	0	100%	0	0	